TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 70/2022/QĐST-DS	Mỹ Tho, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 367/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp "Quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Hồ Minh T, sinh năm 1939;

Địa chỉ: Số F đường N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phùng Thị Hồng G, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Số F đường N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1959;
2. Bà Lê Thị L, sinh năm: 1955;
3. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1968;
4. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1972;

Cùng địa chỉ: Số F1 đường N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

5. Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1963;
6. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1965;

Cùng địa chỉ: Số F2 đường N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Lê Văn L, sinh năm: 1981;
2. Nguyễn Huệ T, sinh năm: 1986;
3. Trần Thị Phương T, sinh năm: 1990;
4. Trần Quốc T, sinh năm: 1992;

5. Trần Quốc C, sinh năm: 1994;

6. Trần Quốc H, sinh năm: 1998;

7. Nguyễn Huệ N, sinh năm: 1996;

8. Lê Minh S, sinh năm: 1977;

9. Trần Quốc K, sinh năm: 2002;

Cùng địa chỉ: Số F đường N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của Lê Văn L, Nguyễn Huệ T, Trần Thị Phương T, Trần Quốc T, Trần Quốc C, Trần Quốc H, Lê Minh S, Trần Quốc K: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1959;

Địa chỉ: Số F1 đường N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

10. Phùng Thị Hồng G, sinh năm: 1979;

11. Trần Kim N, sinh năm: 2008;

Người đại diện theo pháp luật của chị Trần Kim N: Bà Phùng Thị Hồng G, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Số F đường N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

12. Phạm Hoàng V, sinh năm: 1992;

13. Phạm Hoàng Thúy V, sinh năm: 2000.

Người đại diện theo ủy quyền của Phạm Hoàng V, Phạm Hoàng Thúy V: Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1963;

Cùng địa chỉ: Số F2 đường N, Phường T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận cho bà Phùng Thị Hồng G được quyền sở hữu phần đất có diện tích 161,7 m^2 (loại đất: đất ở đô thị) thuộc thửa 270, tờ bản đồ số 15, tọa lạc số F đường N, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Được ký hiệu số 5 trong bảng vẽ ngày 16/5/2014 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố M. (Vị trí đất có tứ cận theo bảng vẽ được đính kèm)

Công nhận cho ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị L, bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị N được quyền sở hữu phần đất có diện tích 126,7m^2 (loại đất: đất ở đô thị) thuộc thửa 275, tờ bản đồ số 15, tọa lạc số F1 đường N, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Được ký hiệu số 1, 4 trong bảng vẽ ngày 16/5/2014 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố M. (Vị trí đất có tứ cận theo bảng vẽ được đính kèm)

Bà Phùng Thị Hồng G, ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị L, bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị N, ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị Thu H thống nhất phần đất có diện tích 39,6m^2 (loại đất: đất ở đô thị) thuộc thửa 270, tờ bản đồ số 15, tọa lạc số F đường N, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, được ký hiệu số 2, 3 trong bảng vẽ ngày 16/5/2014 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố M là đất công cộng, sử dụng chung làm đường đi cho thông thoáng. Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện di dời toàn bộ chậu kiểng, cây trồng ra khỏi phần đất công cộng có diện tích 39,6m^2 trả lại đất trống để sử dụng chung.

Bà Phùng Thị Hồng G, ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị L, bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị N được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phùng Thị Hồng G phải nộp 4.043.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị L, bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị N phải nộp 3.168.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị L, bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị N thuộc thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, ông H, bà L, bà P, bà N không phải nộp số tiền trên.

Hoàn lại cho ông Hồ Minh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001457 ngày 21/5/2020 và 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 001796 ngày 01/11/2010 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- CCTHADS TP Mỹ THo
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy Hằng